

Số: /QĐ-UBND

Ea Ô, ngày

tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng Khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk (Bản án số 180/2025/HC-PT ngày 27/11/2025 của Tòa án Nhân Dân tối cao tại Đà Nẵng và Bản án số 109/2025/HC-ST ngày 30/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk - hộ ông Nông Văn Cương)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA Ô

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai 29/11/2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về việc quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của tòa án; Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15, ngày 29/06/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đất đai số 31/2024/QH15; Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh đắk Lắk; Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND, ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Bản án số 180/2025/HC-PT, ngày 27/11/2025 của Tòa án Nhân Dân tối cao tại Đà Nẵng về việc kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và Bản án hành chính số 109/2025/HC-ST, ngày 30/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-UBND, ngày 7/02/2023 của UBND huyện Ea Kar về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Cư Elang, Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 461/QĐ-UBND, ngày 04/12/2023 của UBND huyện Ea Kar về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng khu tái định

cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Cư Elang và Quyết định thu hồi đất số 06/QĐ-UBND, ngày 7/02/2023;

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của Chủ tịch UBND xã Ea Ô về việc ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND xã nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn xã Ea Ô;

Căn cứ Tờ trình số 40/TTr-BQLEAKAR ngày 16/01/2026 về việc đề nghị xem xét thẩm định dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk (Bản án số 180/2025/HC-PT ngày 27/11/2025 của Tòa án Nhân Dân tối cao tại Đà Nẵng và Bản án số 109/2025/HC-ST ngày 30/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk - hộ ông Nông Văn Cường); Kết quả thẩm định của các cơ quan tại Biên bản ngày 21/01/2026 đã được Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar điều chỉnh, bổ sung thành Phương án số 07/PA-BQLEKA, ngày 26/01/2026 (Tờ trình số 72/TTr-BQLEKA, ngày 26/01/2026) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 09/TTr-PKT, ngày 27/01/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng thuộc xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk (Theo Bản án số 180/2025/HC-PT ngày 27/11/2025 của Tòa án Nhân Dân tối cao tại Đà Nẵng và Bản án số 109/2025/HC-ST ngày 30/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk - hộ ông Nông Văn Cường):

a. Tổng số tổ chức có đất đã thu hồi: 01 tổ chức là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ea Kar. Hộ gia đình, cá nhân lấn chiếm sử dụng đất: Hộ ông Nông Văn Cường (vợ là: *Nông Thị Vân*), địa chỉ Thôn 6D, xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

b. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của loại đất thu hồi:

TT	Loại đất	Diện tích (m ²)
1	Đất trồng cây lâu năm	9.980,3
2	Đất trồng lúa nước một vụ	1.418,2
Tổng diện tích thu hồi (m ²)		11.398,5

Tổng diện tích 11.398,5m² đã được thu hồi tại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 7/02/2023 của UBND huyện Ea Kar. Địa chỉ thửa đất Thôn 6D, xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk. Nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất: Thực hiện theo Bản án số 180/2025/HC-PT ngày 27/11/2025 của Tòa án Nhân Dân tối cao tại Đà Nẵng và Bản án số 109/2025/HC-ST ngày 30/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

c. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Nông Văn Cường sau khi lập lại theo Bản án và điều chỉnh các quyết định.

TT	Hạng mục	Số tiền (đồng)
1	Hỗ trợ về đất (Giữ nguyên theo QĐ 461)	14.461.000
2	Hỗ trợ về đất (thực hiện theo bản án)	157.196.192
3	Hỗ trợ về vật kiến trúc (giữ nguyên theo QĐ 05/QĐ-UBND)	15.888.360
4	Hỗ trợ về cây trồng (thực hiện theo bản án)	281.954.174
Tổng cộng		469.499.726

Theo bản án thì các thửa đất số 57, 66, 76 tờ bản đồ số 10 sử dụng trước ngày 01/7/2004, còn các thửa đất 103 và 120 tờ bản đồ số 10 sử dụng sau ngày 01/7/2004. Do đó, tỷ lệ hỗ trợ về đất của thửa đất số 57, 66, 76 tờ bản đồ số 10 điều chỉnh từ hỗ trợ 50% thành hỗ trợ 80% tại Quyết định số 461/QĐ-UBND, còn thửa đất số 103 và 120 tờ bản đồ số 10 giữ nguyên tỷ lệ hỗ trợ 50% theo Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND huyện Ea Kar.

Tại Quyết định số 05/QĐ-UBND, Bản án yêu cầu hỗ trợ tài sản tạo lập sau thông báo thu hồi đất. Do liên quan đến mật độ và tỷ lệ hỗ trợ cây trồng nên số tiền hỗ trợ về cây trồng đối với hộ ông Nông Văn Cương tại Quyết định số 05/QĐ-UBND sẽ được điều chỉnh theo đúng quy định tại Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND, ngày 13/4/2020 và Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Cụ thể: Hỗ trợ bổ sung đối với các cây trồng tạo lập sau thông báo thu hồi đất của tất cả các thửa đất và tỷ lệ hỗ trợ về cây trồng của thửa đất số 57, 66, 76 tờ bản đồ số 10 sẽ điều chỉnh từ 60% thành 80%, còn các thửa đất số 103 và 120 tờ bản đồ số 10 giữ nguyên tỷ lệ hỗ trợ là 60%. Đối với tài sản vật kiến trúc của hộ ông Nông Văn Cương được tạo lập trước thông báo thu hồi đất nên số tiền hỗ trợ giữ nguyên theo Quyết định số 05/QĐ-UBND, ngày 07/02/2023 của UBND huyện Ea Kar.

Hộ ông Nông Văn Cương chưa nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Do đó, tổng số tiền hộ ông Nông Văn Cương sẽ được nhận là: 469.499.726 đồng

Làm tròn: 469.500.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi chín triệu, năm trăm nghìn đồng). (Kèm theo hồ sơ, tài liệu liên quan và bảng tổng hợp chi tiết)

e. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn vốn theo Quyết định số 02660/QĐ-UBND, ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt điều chỉnh khoản 1 Điều 1 Quyết định số 2702/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh và khoản 6 Điều 1 Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 22/12/2011 của UBND tỉnh về Hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư Dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng (giai đoạn 1).

g. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD công trình GT và NNPTNT tỉnh Đắk Lắk.

2. Các nội dung khác: Không

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

1. Đối với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar:

- Chủ trì phối hợp với UBND xã xác định về đất đai và tài sản trong phạm vi bị ảnh hưởng của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tranh chấp hay không có tranh chấp; tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng trên địa bàn xã của hộ gia đình, cá nhân có đất bị ảnh hưởng; nguồn gốc sử dụng đất, quá trình sử dụng đất ổn định

liên tục; số lượng, chất lượng tài sản thống kê kiểm đếm; Thời điểm sử dụng đất và tài sản hộ gia đình, cá nhân có trực tiếp sản xuất nông nghiệp hay không.

- Chịu trách nhiệm tính chính xác về số liệu giữa các hồ sơ, tài liệu cung cấp cho các cơ quan thẩm định với hồ sơ gốc lưu trữ tại đơn vị. Trường hợp các thông tin tài liệu khi được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra phát hiện sự sai lệch về thông tin, nội dung, số liệu giữa hồ sơ lưu trữ tại đơn vị với hồ sơ đã cung cấp cho các cơ quan thẩm định thì đơn vị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các thông tin tài liệu đã cung cấp.

- Trước khi chi trả tiền cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã được Phó Chủ tịch UBND xã phê duyệt theo quyết định này, chịu trách nhiệm kiểm tra rà soát lại toàn bộ nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ. Kết quả kiểm tra nếu không có sai sót thì phối hợp với UBND xã; UBNDTTQ Việt Nam UBND xã cùng giám sát việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ. Trường hợp có sai sót thì dừng việc chi trả tiền, đồng thời báo cáo Chủ tịch UBND xã đề kịp thời xử lý và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

3. Đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, tính chính xác đối với toàn bộ diện tích đất và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng và kết quả đối chiếu, xác nhận vào biên bản thống kê, kiểm đếm với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar. Đồng thời có trách nhiệm phối hợp với UBND xã thực hiện việc nhận tiền theo phương án đã được Phó Chủ tịch UBND xã phê duyệt tại Quyết định này bàn giao mặt bằng để thi công công trình.

4. Các cơ quan thuộc thành phần tham gia thẩm định: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar; Giám đốc Phòng giao dịch số 11-Kho bạc nhà nước Khu vực số XIV; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND-UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Ea Ô./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT HĐND xã;
- TT UBNDTTQVN xã;
- Đ/c CT và PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng VHXXH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Duy Hiếu